

KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

Căn cứ Hướng dẫn số 1605/SGDDĐT-GDTrH ngày 12/9/2023 của sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Thực hiện Công văn số 1606/SGDDĐT-KHTC ngày 12/9/2023 của sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc tăng cường việc thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục;

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 05/9/2023 của UBND huyện Bình Giang về Chuyển đổi số huyện Bình Giang năm 2023;

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường THCS Thức Kháng xây dựng kế hoạch “chuyển đổi số” năm 2024 của nhà trường như sau:

I. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Triển khai các cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”; Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; Tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập, kho học liệu số chia sẻ dùng chung, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học.

2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo trọng tâm về CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục; nhận thức đầy đủ, toàn diện về chủ trương chuyển đổi số của các cấp và của ngành GD.

Duy trì hiệu quả hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu (CSDL); các nền tảng hỗ trợ dạy học trực tuyến, hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc tập trung và các hệ thống thông tin dùng chung khác do Sở GDĐT triển khai để hỗ trợ chuyển đổi số trong toàn ngành; hỗ trợ công tác thống kê, báo cáo bảo đảm tính chính xác, đồng bộ, liên thông.

Nhà trường phân đấu đảm bảo đủ số máy tính để giảng dạy thực hành môn Tin học, tối đa 2 học sinh sử dụng/1 máy để thực hành.

Nhà trường có điều kiện hạ tầng công nghệ thông tin tốt để phục vụ công tác quản lý. 100% các lớp học phủ mạng Internet các lớp; 100% các lớp có Tivi màn hình rộng, thiết bị thông minh từ 60 Inch trở lên; máy chiếu đa năng, phòng Tiếng Anh được trang bị bảng tương tác và hệ thống nghe nhìn tốt.

Duy trì phòng họp trực tuyến đảm bảo yêu cầu.

100% CBGV ứng dụng và sử dụng thành thạo hệ thống tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.

Phấn đấu điện tử hóa 60% trở lên hồ sơ sổ sách; tiếp tục triển khai có hiệu quả sử dụng sổ điểm, học bạ điện tử.

Tiếp tục xây dựng hiệu quả kho học liệu mở của ngành; tích cực xây dựng kho học liệu điện, học liệu trực tuyến

100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện theo quy định pháp luật được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và được tích hợp, cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hải Dương (<https://dichvucong.haiduong.gov.vn/>);

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

- Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu

giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

- Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả kho học liệu dùng chung của Bộ trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; Tổ chức cho học sinh tham gia kiểm tra đánh giá trên nền tảng Form của Microsoft (môn Tiếng Anh) quizzzi; làm bài tập và nộp bài trên các class của hệ thống internet...

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học: Tối đa 2 học sinh học chung 1 máy tính ở cấp THCS. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

- Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục, tối thiểu triển khai các phân hệ: quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, quản lý kế toán; đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu giáo dục địa phương và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (CSDL ngành).

- Triển khai triệt để hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc, triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, ưu tiên triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ

huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn Zalo, Messenger, ứng dụng trên thiết bị di động và website của cơ sở giáo dục.

- Cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau: tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh các cấp học để thực hiện tuyển sinh đầu cấp trực tuyến; Tiếp tục triển khai hệ thống Tuyển sinh đầu cấp theo phân tuyến sinh đầu cấp trực tuyến theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Sở GD&ĐT Hải Dương.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ

Tiếp tục duy trì giải quyết 100% thủ tục hành chính công trực tuyến. Thực hiện và hướng dẫn công dân thực hiện quy trình thủ tục hành chính toàn trình và toàn trình một phần.

Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác truyền thông

Tiếp tục sử dụng hiệu quả hệ thống công thông tin điện tử để tuyên truyền, công khai các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường.

Quản trị công thông tin (CTT) trường thực hiện như sau:

* Về thời gian đăng:

- **Đối với các hệ điều kiện:** công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục; thu, chi tài chính trên CTT của đơn vị vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

- **Đối với tin tức - sự kiện:** đưa tin trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi diễn ra hoạt động, sự kiện. Tránh tình đăng các tin dồn vào cùng một thời điểm.

Chỉ tiêu ít nhất **9 tin bài trong năm học** (không tính các hệ điều kiện). Nội dung tin đảm bảo tuyệt đối không vi phạm pháp luật. Không đăng tin bài ngoài lĩnh vực giáo dục và hoạt động của của trường. Khi trích dẫn tư liệu phải ghi rõ nguồn cung cấp thông tin.

Phân công CBGV có năng lực tin học tốt để quản trị CTT, tích cực, duy trì, xây dựng ban biên tập soạn thảo nội dung bài viết đăng tải lên CTT. Gán trách nhiệm viết bài về các hoạt động trong nhà trường cho CBGV. Tùy điều kiện trường có thể hỗ trợ kinh phí viết bài...

Tiếp tục sử dụng website của ngành để đẩy mạnh công tác truyền thông. 100% cán bộ giáo viên sử dụng được thường xuyên Website riêng của nhà trường.

5. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phục vụ chuyển đổi số và thống kê giáo dục

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ tin học và ứng dụng công nghệ thông tin cho CBGV trong trường có nhu cầu theo học;

Thực hiện nghiêm túc chương trình “*Quốc gia chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0*”. Căn cứ nhu cầu, điều kiện thực tiễn để triển khai các nội dung tập huấn gắn với một số mục tiêu, nội dung sau: quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định. Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường.

Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo yêu cầu. Khuyến khích CBGV tăng cường tổ chức tự nghiên cứu bồi dưỡng theo phương thức mới qua mạng giáo dục hoặc qua hệ thống truyền hình trực tiếp, đào tạo từ xa qua mạng và kho học liệu mở phục vụ giáo dục thường xuyên, học tập suốt đời.

Có kế hoạch tự kiểm tra khảo sát CBGV của nhà trường về kiến thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin bằng khả năng đáp ứng được yêu cầu công việc thực tế, không áp dụng theo hình thức kiểm tra việc có hay không có chứng chỉ tin học ứng dụng.

Tổ chức tập huấn truy cập, vận hành hệ thống phòng họp trực tuyến. Trong năm 2023–2024 và những năm tiếp theo, khi tình hình khẩn cấp thì các buổi họp, tập huấn và chuyên đề sẽ chuyển sang hình thức trực tuyến.

6. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định.

Tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành Giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Nội dung: Rà soát kỹ và nhập đầy đủ thông tin về: nhà trường học có sử dụng máy tính, có Internet cho dạy học, có điện, có nguồn nước sạch, có nước uống; về học sinh: năm sinh, dân tộc, giới tính, diện ưu tiên, tình trạng lên lớp, lưu ban, bỏ học; về đội ngũ: năm sinh, trình độ được đào tạo, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm,...

- Thời gian: Kỳ báo cáo đầu năm hoàn thành trước 30/9; kỳ báo cáo cuối năm hoàn thành trước 31/5 hằng năm.

Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các chỉ tiêu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi nộp lên cấp trên (như các thông tin trường, quy mô học sinh, số học sinh đi học đúng tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số hiệu trưởng, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phổ cập giáo dục của huyện, các chỉ tiêu tỷ lệ theo từng cấp học, số liệu chi ngân sách nhà nước cho giáo dục,...).

- Thực hiện công tác phổ cập giáo dục trên phần mềm phổ cập của Bộ giáo dục.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Tiếp tục kiện toàn bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục:

- Nhà trường phân công 01 đồng chí trong Ban giám hiệu và NV của trường làm đầu mối theo dõi, phụ trách công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động. Đẩy mạnh chuyển đổi số từ những hoạt động đơn giản nhất, nhưng phải xuất phát từ lợi ích của học sinh, của tập thể đơn vị nhằm hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ năm học.

3. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; Phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin đảm bảo đúng quy định.

4. Nhà trường ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; ứng dụng công nghệ thông tin phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

5. Có các hình thức khen thưởng các cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

6. Xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua chuyển đổi số và có tiêu chí đánh giá thi đua công nghệ thông tin.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ tình hình thực tế Trường THCS Thúc Kháng xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm 2024 đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

2. Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin năm học và đề xuất, kiến nghị gửi Phòng GDĐT cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2024, trường THCS Thúc Kháng triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về bộ phận công nghệ thông tin nhà trường để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Bình Giang (để b/c)
- CBQL, GV, NV (để t/h)
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Giang